

Chương năm

Kết luận và kiến nghị - Tổ chức thực hiện

I. So sánh các mô hình và triển vọng thành công của mô hình giáo dục

Trong các chương trên đây đã phân tích quy mô sản xuất, nội dung hoạt động sản xuất - kinh doanh và tình hình quản lý sản xuất và quản lý lao động của các doanh nghiệp - cơ sở sản xuất thuộc ba mô hình sản xuất hiện hữu, đang tiếp nhận hơn 19.000 người sau cai lao động sản xuất, kiếm sống hoặc mới chỉ kiếm được một phần, bằng sức lao động của mình. Báo cáo đồng thời đề xuất mô hình giáo dục cho các đối tượng - là những người sau cai (kể cả người đã được xét duyệt tái hòa nhập cộng đồng) trong các cơ sở sản xuất - phù hợp và tương thích với từng mô hình sản xuất.

Chúng tôi đã tổ chức cuộc Hội thảo khoa học với tiêu đề "Tìm phương án tái hòa nhập cộng đồng khả thi, có hiệu quả xã hội cho thành phố và cho người sau cai nghiện ma túy; nội dung và phương pháp giáo dục người sau cai²". Và đã khảo sát 20 người được xét tái hòa nhập cộng đồng tự nguyện đến lao động kiếm sống trong các cơ sở sản xuất tại Cụm công nghiệp Nhị Xuân và 20 người sau cai làm giấy cam đoan xin đến lao động kiếm sống trong các doanh nghiệp

² Tổng thuật cuộc Hội thảo khoa học (tổ chức ngày 10-11-2006), 9 tham luận và 12 phát biểu do thư ký ghi lại; tổng hợp đánh giá hai cuộc khảo sát công bố trong Phụ lục của phần này.

ngoài trung tâm (Trung tâm Tư vấn và cai nghiện ma túy) đã được tiến hành. Ban chủ nhiệm đề tài đồng thời tiến hành một cuộc khảo sát trực tiếp tại chỗ toàn diện và chi tiết các mặt hoạt động của các doanh nghiệp trong Cụm công nghiệp Nhị Xuân và trên địa bàn quận - huyện và một số cơ sở sản xuất trong các trung tâm cai nghiện tập trung. Kết quả thu được cho phép các hiểu rõ một cách cụ thể, chi tiết thực trạng tình hình nội bộ doanh nghiệp, tình hình quản lý lao động - quản lý sản xuất, thu nhập và nơi ăn chốn ở của lao động là người sau cai tại các mô hình..., những trở trở về nhiều mặt của giám đốc một số doanh nghiệp và của nhiều lao động là người sau cai. Qua thực tế này, báo cáo của đề tài trình bày thực trạng các mô hình, rút ra những kết luận rất cụ thể, qua đó có thể dự báo triển vọng thành công của các mô hình đạt tới mức nào; đồng thời đề xuất những kiến nghị đóng góp vào việc khắc phục những mặt bất cập, cải tiến hoặc đổi mới một số mặt chưa hợp lý, qua đó phát huy hiệu quả mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu cực trong hoạt động sản xuất và quản lý con người - cũng tức là đóng góp trực tiếp cho việc triển khai thành công hoạt động của lĩnh vực giáo dục.

1.1. Mô hình 1- cơ sở sản xuất tại Cụm công nghiệp Nhị Xuân

Tại Cụm công nghiệp Nhị Xuân đang diễn ra tình hình sau đây:

- Gần 700 lao động được xét công nhận đủ tiêu chuẩn tái hòa nhập cộng đồng (tức là được hòa nhập cộng đồng xã hội) tự nguyện đến lao động kiếm sống trong các cơ sở sản xuất tại cụm công nghiệp, sinh sống - ăn ở trong cụm dân cư xây dựng bên cạnh Cụm công nghiệp Nhị Xuân. Đến nay họ vẫn sinh sống tại chung cư trong khuôn viên của Trung tâm giáo dục Nhị Xuân - và những người được khảo sát đều khẳng định: họ bị khám xét kỹ sau ngày lao động trở về khu nhà ở - thiếu nước sử dụng cho sinh hoạt - mỗi tuần phải học chính trị 3 buổi tối - khi được về phép thăm gia đình phải đóng tiền bảo lãnh - lương

của họ doanh nghiệp chuyển cho Ban Quản lý Cụm công nghiệp Nhị Xuân... Đó là nỗi bức xúc số một, đã và đang dẫn đến phản ứng bất thường: Đã có 20 trong tổng số 160 người đã được xét tái hòa nhập cộng đồng do các trung tâm bàn giao cho Công ty May Diễm Khanh, sau khi nhận giấy chứng nhận tái hòa nhập cộng đồng, được về phép (có giấy này mới được về phép thăm gia đình) và không trở lại nhà máy nữa. Một số người gọi điện thoại báo với giám đốc công ty rằng, họ muốn tiếp tục lao động tại nhà máy, nhưng không chấp nhận các điều kiện khắt khe và thiếu thốn trong khu chung cư.

19/20 người được khảo sát đã kiến nghị được nhanh chóng hỏi gia vì không thể chấp nhận cuộc sống như hiện tại.

- Thu nhập của lao động tại tất cả 6 nhà máy trong Cụm công nghiệp Nhị Xuân đều thấp, thậm chí rất thấp. Tỷ lệ công nhân may mặc thu nhập 200.000đ đến 300.000đ/tháng là khá cao; ít người có thu nhập trên 500.000đ/tháng. Tất cả 50 nữ công nhân là người sau cai tại một dây chuyền chế biến tại Xí nghiệp chế biến thực phẩm Ngọc Hà (mì ăn liền) hưởng lương 250.000đ/tháng. Công nhân cơ khí thu nhập 450.000đ/tháng như hiện nay là quá thấp, dù nhà máy sử dụng lao động đang ở trong giai đoạn đầu đi vào sản xuất.

Do đâu thu nhập thấp trong tất cả 6 nhà máy? Câu trả lời là: người lao động chỉ thực hiện được 50-60% định mức, sức khỏe hạn chế, chưa tận dụng hết thời gian lao động, trình độ kỹ thuật non (được dạy theo cách nghề truyền nghề tại các trung tâm cai nghiện và được kèm cặp ba tháng tại nhà máy, là chưa đủ để thực hiện thành thạo công việc) và còn có những người lười, thiếu hứng thú lao động. Có một nguyên nhân khác cơ bản hơn: lao động là người sau cai đã yếu tay nghề lại chỉ làm việc với nhau, không tạo được động cơ thi đua tăng năng suất lao động, không có đối tượng để so sánh kết quả lao động và cùng với kết quả ấy là tiền lương tương xứng. Chỉ khi nào người sau cai cùng lao động với công nhân bình thường, được tổ

chức chặt chẽ thì may ra mới có thể cải thiện được tình hình này.

- Tại Công ty May Tường Vân, nhà máy nợ lương công nhân đã buộc Ban Quản lý phải lo liệu 400 triệu đồng giải quyết (Công ty Tường Vân lúc đầu nhận 426 lao động đến nay nay giảm bớt 100 người).

- Vào thời gian khảo sát (giữa tháng 11-2006), giám đốc các doanh nghiệp rất ngỡ ngàng và tỏ ra lo lắng khi nghe thông tin Nhà nước tạm đình chỉ thực hiện các chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất trong cụm công nghiệp tiếp nhận lao động là những người sau cai. Thông tin này đã được xác nhận mà không có lời giải thích thỏa đáng.

- Tại Xí nghiệp chế biến thực phẩm Ngọc Hà (sản xuất mì ăn liền) các lao động nữ là người sau cai nhờ những chị em là lao động bình thường mua thuốc lá và rượu mạnh từ bên ngoài mang vào nhà máy xài hàng ngày hơn cả đàn ông!

- Tại Công ty May Diễm Khanh, một số cán bộ của nhà máy tại nhiều bộ phận (không phải là người sau cai) trở thành con buôn cung cấp các loại thuốc lá, thuốc tân dược giá cắt cổ cho lao động là người sau cai (1 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero giá ngoài thị trường 10.000đ, được bán với giá 100.000đ cho người sau cai trong nhà máy). Không ai có thể dám chắc chất gây nghiện không thấm lậu bằng con đường này! Công ty Diễm Khanh đã sa thải một số viên chức bị phát hiện, nhưng không thể khẳng định những người được tuyển mới không làm việc thất đức ấy. Giám đốc Công ty kịp thời báo cáo và đề nghị Giám đốc Ban Quản lý Cụm công nghiệp Nhị Xuân có biện pháp ngăn chặn nghiêm khắc.

- Theo tin của một giám đốc doanh nghiệp - xin được giấu tên - thì một số doanh nghiệp phản ứng tiêu cực khi nghe thông tin Nhà nước đình chỉ thực thi các chính sách ưu tiên cho các doanh nghiệp. Một số doanh nghiệp đã đi vào sản xuất và có cả doanh nghiệp đang xây dựng nhà máy, có ý định và một số thì thật sự đang rao bán nhà máy.

Trong số này có cả Công ty May Thịnh Phát đã hoạt động sản xuất - kinh doanh nhiều năm nay trong Trung tâm giáo dục Nhị Xuân, tiếp nhận hơn 500 học viên cai nghiện và người sau cai.

Tình hình chung nhiều mặt không thuận dẫn trên đây không phủ nhận rằng, Cụm công nghiệp Nhị Xuân (tức là các cơ sở sản xuất đầu tư trong cụm công nghiệp này) vẫn là mô hình khả thi, có triển vọng đạt kết quả mong muốn bởi một lý do rất cơ bản: Những người đã được xét tái hòa nhập cộng đồng tự nguyện đến Nhị Xuân là những người thật sự muốn làm lại cuộc đời với sự trợ lực của cha mẹ, tư vấn của cán bộ quản lý, giáo dục. Thân nhân của lao động rất ủng hộ mô hình Nhị Xuân; số đông tuyệt đối (trên 80% thân nhân của 160 người sau cai tại Công ty Diễm Khanh) mong muốn con em mình được làm việc lâu dài ở Nhị Xuân; nhà nước bảo đảm cho lao động về thăm gia đình vài lần/tháng trong những ngày nghỉ cuối tuần.

Để mô hình khả thi, mang lại kết quả cụ thể, thiết thực, các cơ quan chỉ đạo vĩ mô và quản lý trực tiếp cần thực hiện những nội dung công việc:

- Nhanh chóng xây dựng, đưa khu chung cư vào sử dụng, bảo đảm cho lao động là người sau cai đã được xét tái hòa nhập cộng đồng một cuộc sống có thể chấp nhận như khi thuyết phục họ đến với Nhị Xuân và phù hợp với thực tế rằng, họ đã trở thành công dân bình thường! Cải thiện bữa ăn, cải thiện sức khỏe, thể lực và thể trạng trong khu dân cư liên hoàn là rất có ý nghĩa đối với lao động làm việc thật sự trong các nhà máy của các doanh nhân đầu tư xây dựng không phải để làm từ thiện mà để tìm kiếm lợi nhuận!

- Chuẩn bị tốt hơn việc dạy nghề cho những người sắp đến Cụm công nghiệp Nhị Xuân khi biết nhà máy đang xây dựng và lần lượt đi vào sản xuất cần những loại thợ thuộc ngành sản xuất nào, nghề cụ thể gì. Như vậy người sau cai có thể có những trang bị kiến thức chuyên môn, trình độ tay nghề cần thiết để thực hiện tốt định mức,

bảo đảm chất lượng sản phẩm và qua đó có khoản thu nhập tương xứng để có thể trang trải cho cuộc sống, có ý nghĩa quyết định đến tương lai của họ và là điều kiện tối quan trọng ngăn ngừa tái nghiện. Nhiều người lao động hiện nay vẫn cần tiền hỗ trợ hàng tháng của gia đình là không bình thường, thậm chí là rất vô lý.

- Tạo điều kiện và trong khả năng có thể, kết hợp với giám đốc các doanh nghiệp, tổ chức cho người sau cai lao động với công nhân - lao động bình thường với tỷ lệ hợp lý, qua đó tạo điều kiện và cơ hội và môi trường cho người sau cai có thể và cần tự khẳng định bằng sự ganh đua trong sản xuất và nhiều mặt khác để có thể khắc phục mặc cảm đeo đẳng họ trong nhiều năm qua.

- Phối - kết hợp với giám đốc các doanh nghiệp phát hiện nhanh chóng, kịp thời những vấn đề nảy sinh và nhanh chóng cùng nhau tìm biện pháp khắc phục trước mắt (ví dụ những tiêu cực ở xí nghiệp Ngọc Hà, Diễm Khanh và Tường Vân), tiến tới giải pháp căn cơ, lâu dài.

Một số giám đốc biểu thị thiện chí trong nhiều lĩnh vực. Họ sẵn sàng hợp tác với cơ quan quản lý trong việc triển khai chương trình giáo dục người sau cai. Có người đề xuất một số ý tưởng độc đáo, có nội dung thiết thực, mang lại hiệu quả cho cả đôi bên và làm cho công tác quản lý phong phú và thiết thực, cụ thể hơn.

Bà Dương Hồng Nhật Diễm, giám đốc điều hành Công ty May mặc Diễm Khanh, là người đặc biệt sâu sát và thông hiểu tâm tư, tình cảm và suy nghĩ của công nhân là người sau cai. Bà là người bố trí xe ô tô đưa đón công nhân của công ty về và trả phép. Trao đổi với họ, bà nhận được tâm sự rất thật: Sau thời gian dài phải sống và lao động trong các trung tâm cai nghiện bắt buộc, nay được nhận vào Cụm công nghiệp Nhị Xuân lao động và hưởng lương, nhiều người biểu lộ quyết tâm thay đổi mình, mong có được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo và giám đốc doanh nghiệp. Nếu được tự do hơn (lúc này họ đang sống và chịu sự giám sát quá chặt chẽ của Ban quản

lý cụm công nghiệp), lương bổng hợp lý, nơi ăn chốn ở tiện nghi hơn, họ quyết tâm làm lại cuộc đời. 100% công nhân của Công ty Diễm Khanh - theo giám đốc Nhật Diễm - đều bày tỏ với thái độ rất chân thành. Có thể hiểu điều đó. Và sự thật là tình hình mọi mặt ở Công ty Diễm Khanh khá yên ổn.

Nhưng thế nào là lương bổng hợp lý? Bà Dương Hồng Nhật Diễm cho hay: với người làm nghề may hiện tại trong các doanh nghiệp sản xuất đại trà (không phải các Công ty sản xuất thời trang xuất khẩu cao cấp, hàng hiệu) một khi hoàn thành chỉ tiêu định mức trong chuyên với mức xấp xỉ 100%, bảo đảm tỷ lệ hàng hỏng trong giới hạn, thì thu nhập ròng khoảng 850.000 đồng/tháng. Giám đốc Công ty này dự định bồi dưỡng tay nghề cho người sau cai một thời gian nữa, sau đó kiểm tra các chỉ tiêu và nếu những ai không có thu nhập 850.000đ/tháng thì Công ty trả lại những người không đạt yêu cầu cho Ban Quản lý! Vì sao? Vì giám đốc được quyền chọn lao động bảo đảm hiệu quả sản xuất - kinh doanh theo tinh thần Quyết định của chính quyền thành phố. Quan điểm này của Công ty Diễm Khanh mang tính động viên, khuyến khích lao động rất cao. Công ty Diễm Khanh chắc sẽ không trả lại những lao động chỉ đạt 80% định mức trở lên mà cho phép họ, và họ hiểu điều đó, cần phấn đấu thêm chút nữa. Phương án này sẽ có sức động viên, thuyết phục các đối tượng khác nếu họ thật sự muốn làm lại cuộc đời! Phương án này cũng đồng thời đặt ra cho các trung tâm cai nghiện cung cấp lao động cho Cụm công nghiệp Nhị Xuân và hai Trung tâm Giáo dục thường xuyên của Sở LĐ-TB-XH và Lực lượng TNXP trong việc chuẩn bị nhân lực được đào tạo nghề cơ bản sao cho có thể đáp ứng những yêu cầu sản xuất không phải quá khắt khe này của các nhà máy.

Ngoài chức năng là mô hình sản xuất tiếp nhận người sau cai được duyệt tái hòa nhập cộng đồng tự nguyện đến lao động kiếm sống bằng sức lao động, kỹ năng và năng lực hành nghề của mình có tính khả thi, Cụm công nghiệp - khu dân cư Nhị Xuân nên được sử dụng

làm Trung tâm tiếp nhận, quản lý, dạy nghề và rèn luyện kỹ thuật chuyên môn cho người sau 24 tháng cai nghiện bắt buộc. Trong trường hợp ấy, hiệu quả quản lý và dạy nghề ắt sẽ cao và vững chắc hơn so với thời gian sau cai ở lại và học nghề không có quy củ và không cơ bản trong các trung tâm cai nghiện; hiệu quả rèn luyện kỹ thuật chuyên môn cao hơn hẳn so với chương trình bồi dưỡng nghề ba tháng tại các cơ sở sản xuất tại Cụm công nghiệp Nhị Xuân hiện nay. Sau giai đoạn này, ai tự nguyện lao động kiếm sống trong các cơ sở sản xuất ở đó sẽ đứng vững trên đôi chân của chính mình, không rơi vào tình cảnh thu nhập thấp đại trà của công nhân trong hầu hết nhà máy tại Nhị Xuân hôm nay.

Muốn đạt được những kết quả ấy, Cụm công nghiệp Nhị Xuân cần xây dựng một Trường dạy nghề - hay một Trung tâm dạy nghề đạt tiêu chuẩn quốc gia, tương xứng với quy mô của một khu công nghiệp lớn và thực hiện chức năng dạy nghề cho người sau cai và đào tạo công nhân kỹ thuật các ngành nghề với xưởng trường và giáo viên hướng dẫn thực hành. Trung tâm này còn có thể và nên nhận thêm chức năng bồi dưỡng chuyên môn và tổ chức thi nâng bậc cho lao động trong các doanh nghiệp tại cụm công nghiệp.

1.2. Mô hình 2 - Cơ sở sản xuất tại các trung tâm cai nghiện

Theo số liệu thì đến nay (tháng 11-2006) có khoảng 75 cơ sở sản xuất lớn nhỏ của các thành phần kinh tế đầu tư và liên doanh với các trung tâm xây dựng cơ sở sản xuất; một số cơ sở sản xuất của các trung tâm xây dựng từ vốn tự có của mình. Ngoài ra, trung tâm nào cũng tổ chức loại hình "doanh nghiệp đời sống" làm ra sản phẩm phục vụ nhu cầu của học viên và bộ máy quản lý các trung tâm. Doanh nghiệp lớn nhất tiếp nhận hơn 500 lao động là Công ty May Thịnh Phát trong khuôn viên Trung tâm giáo dục Nhị Xuân; cơ sở sản xuất tiếp nhận 5, 6 người hiện diện ở nhiều trung tâm.

Các cơ sở sản xuất trong các trung tâm cai nghiện tập trung có đặc điểm:

- Nhiều cơ sở sản xuất chỉ sử dụng lao động động phổ thông do công việc đơn giản, hầu như chỉ sử dụng cơ bắp, chủ yếu cho học viên cai nghiện thực hành khâu lao động trị liệu trong thời gian cai nghiện bắt buộc; những cơ sở sản xuất khác được sử dụng cho người sau cai lao động làm ra sản phẩm và có thu nhập tương xứng.

Nhìn tổng thể, hầu hết cơ sở sản xuất hiện hữu trong các trung tâm cai nghiện là loại hình lao động phổ thông, đơn giản, tiêu biểu là công việc bóc vỏ lụa hạt điều, gồm 14 cơ sở với 6.000 người; làm hàng thủ công mây tre nứa lá theo mẫu và theo hướng dẫn của nhân viên kỹ thuật gồm 12 cơ sở với 2.800 lao động; làm hàng mã gồm 5 cơ sở với 1.100 người; chế biến nông sản - làm đá cây tự sản tự tiêu với 12 cơ sở và tiếp nhận 2.200 người. Ngành may mặc - thêu tay - sản xuất giày da thuộc loại hình lao động có ít nhiều hàm lượng chất xám có 22 cơ sở tiếp nhận 2.400 người. Các cơ sở sản xuất mộc - mỹ nghệ, chế biến gỗ với công việc đòi hỏi hàm lượng chất xám chỉ có ít cơ sở sản xuất, tiếp nhận 400 lao động tham gia. Do công việc phổ thông, giản đơn, ít hàm lượng chất xám, phần lớn cơ sở sản xuất trong các trung tâm cai nghiện khó có khả năng thực hiện được chức năng đào tạo và bồi dưỡng tay nghề, kỹ năng và năng lực hành nghề - tạo điều kiện cho người sau cai có khoản thu nhập chí ít là bảo đảm các nhu cầu tối thiểu của cá nhân. Nhiều người sau cai thậm chí không kiếm nổi 75.000đ/tháng để nộp 50% chi phí tiền ăn hàng tháng (150.000 đồng) theo quyết định của cơ quan quản lý.

- Công việc đã ít hàm lượng chất xám lại thất thường, lúc có lúc không và người bị ảnh hưởng trực tiếp không phải ai khác ngoài những người lao động. Họ phải chờ việc mà không được tính giờ lao động hưởng lương cơ bản, phải nhận ít hàng, không dùng hết thời gian lao động và hệ quả là thu nhập ít trong khi giờ nhàn rỗi nhiều

mà không biết dùng để làm gì, để phát sinh tiêu cực. Trong khi đó, các chủ doanh nghiệp không bị ảnh hưởng về kinh tế, nghĩa là họ vẫn thu lợi nhuận đều đều, bởi vì họ chỉ trả lương cho người lao động trên cơ sở sản phẩm nghiệm thu, không trả chi phí chờ việc, giờ chết trong ca lao động do thiếu nguyên liệu sản xuất, là lỗi thuộc các doanh nghiệp. Đó là một trong những nguyên nhân quan trọng làm thối chí cả những người lao động vốn rất chăm chỉ, cần cù khi họ chỉ nhận được khoản thu nhập chỉ bằng một nửa, thậm chí chỉ bằng một phần ba so với thu nhập trong những tháng có đủ việc làm! Đó lại là một trong những lý do biến những người lười biếng càng lười biếng hơn và là một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình cảnh thu nhập thấp của tất cả các ngành nghề sản xuất trong hầu hết các cơ sở sản xuất tại hầu hết các trung tâm cai nghiện tập trung. Những cơ sở sản xuất này chiếm số nhiều, nhưng không có sức hấp dẫn lao động là người sau cai tự nguyện lao động lâu dài tại những nơi đó, khi tiền lương không đáp ứng đủ chỉ một phần nhu cầu cuộc sống. Những người tự nguyện ở lại định cư tại các trung tâm cai nghiện - như 42 người ở Trung tâm Phú Văn - không tham gia quá trình sản xuất trong các cơ sở sản xuất ấy.

Có một xu thế diễn ra hàng năm tại các trung tâm cai nghiện tập trung là, số cơ sở sản xuất có hàm lượng chất xám ngày một ít hơn, mà lại không có nhà đầu tư mới.

- Quản lý nhân lực sản xuất trong các cơ sở sản xuất thuộc phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của các Trung tâm, trong khi quản lý quá trình sản xuất làm ra sản phẩm thuộc quyền của chủ doanh nghiệp. Sự khập khiễng này cộng thêm sự thiếu hụt kiến thức quản lý nhân lực phục vụ yêu cầu sản xuất của các doanh nghiệp của đội ngũ quản lý trong các trung tâm - vì họ không được đào tạo - đã và đang gây ra không ít bất cập; sự khôn ngoan của nhiều doanh nghiệp như có cơ sở chỉ sử dụng người lao động trong một số giờ trong ngày, một

số ngày trong tuần, ấy là lúc họ có sức khỏe sung mãn, đã góp phần cho nhiều lao động là học viên và người sau cai có điều kiện lùi biếng trốn việc và ảnh hưởng trực tiếp đến thu nhập bình quân thấp của người lao động. Lợi nhuận chỉ dành cho các doanh nghiệp!

Xét tình hình toàn diện và toàn cục, các cơ sở sản xuất trong các trung tâm cai nghiện có thể trợ lực một cách tích cực cho các trung tâm thực hiện công đoạn lao động trị liệu cho học viên cai nghiện bắt buộc, cũng đã và đang góp phần tạo việc làm để có một khoản thu nhập nhất định cho lao động là người sau cai. Việc làm trong các cơ sở sản xuất này - với những bất cập nhiều dạng tại nhiều khâu như trình bày ở trên và khó có thể khắc phục trong thời gian ngắn, có ít sức hấp dẫn và do đó không có nhiều sức thu hút lao động là người sau cai tự nguyện gia nhập đội ngũ công nhân kiếm sống bằng lao động, kỹ năng và năng lực hành nghề của mình lâu dài tại các cơ sở sản xuất này. Hoạt động giáo dục những người sau cai đang ở lại trung tâm và lao động trong các cơ sở sản xuất - đặc biệt là với hàng ngàn người chờ hồi gia - hiển nhiên là nên và cần tập trung nội dung tăng cường giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách là nhiệm vụ trung tâm để sau khi hồi gia họ có thể có sức đề kháng đủ mạnh để vượt qua thử thách chắc chắn là không nhỏ.

1.3. Mô hình 3 - Các doanh nghiệp trên địa bàn quận - huyện

Mô hình do Trung tâm Tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu thực hiện thí điểm sau khi được cấp trên cho phép. Từ 13 người sau cai được giao cho Công ty may - thêu xuất khẩu Mỹ Sơn, tháng 8.2004, tháng 10-2005, hơn 200 người đã được Trung tâm tuyển chọn chu đáo và "bàn giao" cho 4 doanh nghiệp trên địa bàn các quận nội thành (2 doanh nghiệp may - một ở quận Gò Vấp và một ở quận Tân Phú - 1 doanh nghiệp sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ ở quận Thủ Đức và 1

doanh nghiệp sản xuất - thương mại ở quận 10, chuyên sản xuất và buôn bán túi xách). Trong ngày giao quân đầu tiên ấy, có 8 người bỏ trốn mà không trở về gia đình, đến nay không biết họ đang trôi dạt ở đâu. Đầu năm 2006, Trung tâm Tư vấn và cai nghiện bàn giao cho Công ty May Thái Bình Dương (quận Thủ Đức) 75 lao động là người sau cai. Đáng tiếc là doanh nghiệp này chỉ tồn tại được 3 tháng vì sản phẩm không có thị trường tiêu thụ. Đó là rủi ro thứ hai, sau vụ 8 người trốn. Từ đó đến nay mọi việc trở nên ổn định, không xảy ra thêm sự cố tiêu cực nào nữa. Hơn thế, tại Hội nghị sơ kết một năm triển khai mô hình "Đưa người sau cai lao động kiếm sống trong các doanh nghiệp bên ngoài trung tâm" (Đề tài khoa học này gọi là Mô hình đưa lao động là người sau cai lao động kiếm sống trong các doanh nghiệp trên địa bàn quận - huyện), Trung tâm Tư vấn và cai nghiện ma túy đánh giá Mô hình đạt kết quả tốt, khẳng định sự lựa chọn ấy và những công việc liên quan được tiến hành cơ bản, có kết quả tạo khả năng mở rộng quy mô và địa bàn. Tại Hội nghị này, Giám đốc Trung tâm Tư vấn và cai nghiện Đặng Thành Vân, thông báo: Doanh nghiệp May Đại Việt mở rộng sản xuất, đăng ký nhận thêm 150 lao động là người sau cai mới vào cuối năm 2006, nâng số người sau cai lao động lên 250 người; Công ty Mỹ nghệ Minh Tâm đăng ký nhận thêm 20 người sau cai vào cuối năm 2006. Có ba doanh nghiệp mới là May Tân Vinh, May Hồng Cúc và Nhựa Phú Gia đã liên hệ với Trung tâm, đề xuất khả năng tiếp nhận từ 100 đến 200 lao động là người sau cai. Đó là tín hiệu vui cho người sau cai và cho Đề án sau cai của TP HCM.

Tìm hiểu phương pháp tiếp cận đối tượng doanh nghiệp, lao động là người sau cai và thân nhân của họ của những người đề xuất mô hình này (tức Trung tâm Tư vấn), trực tiếp tìm hiểu, trao đổi nhiều nội dung với ba trong bốn giám đốc doanh nghiệp tiếp nhận lao động là người sau cai và mạn đàm - khảo sát 20 người sau cai được chọn ngẫu nhiên, đang lao động kiếm sống trong 4 doanh nghiệp nói trên

và cuối cùng là những giờ tranh luận với Ban lãnh đạo Trung tâm Tư vấn và cai nghiện, Ban chủ nhiệm đề tài tổng hợp những nội dung chính, có ý nghĩa mang tính quyết định đến thành công khá bền vững của mô hình. Trên cơ sở của một phương án khả thi, kiến nghị về khả năng mở rộng về quy mô - đưa được nhiều lao động là người sau cai vào lao động kiếm sống trong nhiều doanh nghiệp - và mở rộng địa bàn đến các cụm quận - huyện trong toàn thành phố.

Có nhiều yếu tố dẫn đến kết quả tích cực ấy

- Trung tâm Tư vấn đã tiến hành một cách căn cơ công tác tư vấn, tuyên truyền cho người sau cai. Với người sau cai, yêu cầu và cũng là điều kiện trước hết để có thể bảo đảm mô hình đạt kết quả là đương sự làm đơn tự nguyện - cam đoan với sự xác nhận của gia đình. Những người tự nguyện phần lớn thuộc các gia đình lao động nghèo, hiện đang gặp khó khăn về kinh tế; bản thân người sau cai là những người từng lao động kiếm sống, ít nhiều vẫn còn giữ lại được phẩm chất của người lao động cần cù. Họ là những người sau cai và sẽ được xét cấp giấy chứng nhận tái hòa nhập cộng đồng trong quá trình sản xuất và rèn luyện trong sản xuất. Đã có khoảng 50 người sau cai đã được xét tái hòa nhập cộng đồng trong thời gian lao động kiếm sống trong các doanh nghiệp trên địa bàn quận - huyện. Một số trong số này tiếp tục ký hợp đồng với giám đốc doanh nghiệp, ở lại với những người bạn đồng đảng - vong niên.

- Đạt được sự nhất trí và ủng hộ cụ thể và thiết thực của thân nhân người sau cai; đưa họ vào guồng trách nhiệm một cách chủ động, không chỉ thụ động đứng ngoài cuộc chờ người khác làm cho mình.

- Với doanh nghiệp, tìm kiếm những giám đốc có hiểu biết ít nhiều tâm lý và cách hành xử của người nghiện ma túy, có tấm lòng bao dung, vị tha, thông cảm và không thành kiến và phân biệt đối xử với

người từng nghiện ma túy, mở lòng đón họ, giáo dục, đào tạo họ, trợ lực cho họ trở thành những lao động, công dân tốt của xã hội.

Những giám đốc mở lòng này quả thật đã làm rất nhiều để người sau cai được đối xử bình đẳng trong mọi lĩnh vực ở Công ty: điều kiện làm việc như nhau - tiền lương, tiền thưởng công bằng - phúc lợi xã hội cho mọi công nhân, tất cả đều công khai, minh bạch.

- Được giám đốc doanh nghiệp sắp xếp lao động chung với lao động bình thường trong một chuyên, tổ sản xuất, phân xưởng. Qua sự hòa nhập rất có ý nghĩa ban đầu này, người sau cai cảm nhận mình trở thành thành viên bình đẳng trong tập thể, tự nhủ mình phải cố gắng sản xuất tốt, ráng vươn lên để không thua chị kém em. Tất cả những gì liên quan đến thực hiện định mức, tăng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, tiền lương - tiền thưởng đều được công bố công khai hàng tháng, có tác động kích thích mạnh đến người sau cai. Một không khí thi đua lành mạnh thật sự đã diễn ra mà không ai có thể phân biệt ai là người sau cai tại các vị trí sản xuất trong chuyên, trong tổ.

Thành quả quan trọng rất có ý nghĩa đối với người sau cai và tăng sức sống cho Mô hình là thu nhập của lao động là người sau cai tăng nhanh, rút ngắn từng ngày khoảng cách giữa tiền lương của người sau cai với lao động bình thường. Đó là sự tự khẳng định và là chất kích thích mạnh thúc gục người sau cai vươn lên mạnh hơn nữa. Ở Công ty May - Thêu xuất khẩu Mỹ Sơn, nhiều lao động là người sau cai vươn lên, trở thành thợ đầu đàn trong nhiều công đoạn sản xuất. Tất nhiên, không phải mọi lao động là người sau cai đều đạt thành quả cao; một tỷ lệ không nhỏ vẫn chưa hoàn thành định mức và còn lĩnh lương thấp 600.000đ/tháng (nhưng vẫn cao hơn thu nhập cao trong doanh nghiệp sản xuất cùng một loại mặt hàng tại Nhị Xuân). Thành công của đồng nghiệp đang thúc giục họ nhanh chóng thu hẹp, tiến tới xóa bỏ khoảng cách tạm thời trong thu nhập hiện tại.

- Đã tạo điều kiện cho người sau cai có thu nhập cao, Trung tâm Tư vấn còn đề xuất phương án sử dụng tiền lương sao cho hợp lý, giúp người sau cai có thể dễ dàng hỗ trợ gia đình trong lúc cha mẹ già đau ốm hoặc tiết kiệm cho những dự định trong tương lai. Dưới sự chủ trì của Trung tâm tư vấn và sự tham gia của giám đốc doanh nghiệp, của cha mẹ và người sau cai, các bên đã đạt được sự thống nhất: tiền lương hàng tháng của người sau cai được xử lý bằng hai cách: Một là thân dân ký lĩnh trong các kỳ trả lương, hai là phòng kế toán của công ty chuyển số dư vào tài khoản tiết kiệm của người sau cai (sau khi đã trừ những khoản cần thiết phải chi trong tháng của mỗi người). Nhờ đó, nhiều lao động đã có thể hỗ trợ gia đình hàng tháng từ 300.000 đến 400.000 đồng!

- Có nơi ăn chốn ở tương đối tương tất trong một chung cư nằm bên ngoài khuôn viên Trung tâm, dù còn một số hạn chế mặt này mặt khác, còn thiếu phương tiện cho các hoạt động văn hóa, vui chơi giải trí, thể dục thể thao, nhưng việc quản lý theo hướng mở, linh hoạt, không quá gò bó, không cấm đoán những gì pháp luật không cấm mà vẫn luôn bảo đảm thượng tôn pháp luật, tạo được không khí tự do - thoải mái, làm cho nhiều người cảm nhận mình thật sự được hưởng tự do cả nơi sản xuất cũng như nơi sinh sống tạm thời chờ ngày trở về với gia đình trong tư cách công dân có công ăn việc làm ổn định, đủ nuôi sống mình và có tích lũy cho tương lai.

Công tác giáo dục tiến hành nhẹ nhàng mỗi tuần một buổi trong khu chung cư. Ở đó các chuyên đề được trình bày một cách cô đọng, sau đó là ý kiến thảo luận của người sau cai trong bối cảnh không hề gò bó.

19/20 người sau cai được khảo sát hài lòng với điều kiện làm việc và sinh sống và học tập chính trị - thời sự tại chung cư hiện nay.

Những người thực hiện đề tài khoa học này cho rằng, mô hình này hợp lòng người, có thể và cần huy động sự tham gia và trợ lực của toàn xã hội và là mô hình có tính khả thi cao, triển vọng thành công rộng mở, có khả năng mang lại hiệu quả xã hội cao và tác động tích cực đến hàng

ngàn người sau cai và gia đình họ. Vì lẽ đó, mô hình cần được nhân rộng đến các quận - huyện với sự chỉ đạo sâu sát của đảng bộ, chính quyền, sự đồng tâm hiệp lực của Mặt trận và các đoàn thể các cấp.

Đề xuất - kiến nghị:

Thành lập Mô hình đưa người sau cai nghiện đi lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn cụm quận - huyện theo hình mẫu Trung tâm Tư vấn và cai nghiện đang tiến hành thu nhiều kết quả. Chỉ duy nhất một trung tâm như hiện nay ở Bình Triệu là không có tính bền vững.

Những lý do dẫn đến kết luận và từ đó đưa ra đề xuất này:

- Trung tâm Tư vấn và cai nghiện tọa lạc tại phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức và chung cư dành cho những người sau cai làm việc trong các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố cũng tọa lạc tại đó. Hiện tại với 210 người sau cai làm việc trong 4 doanh nghiệp (một ở quận Gò Vấp, một ở quận Tân Phú, một ở quận 10 và một ở quận Thủ Đức), hàng ngày xe bus còn có thể đưa đón mà không gặp nhiều khó khăn. Một khi số lượng người sau cai và số doanh nghiệp tiếp nhận người sau cai tọa lạc trên nhiều địa bàn quận - huyện (và việc này sẽ diễn ra trong những tháng đầu năm 2007, khi có thêm 3 doanh nghiệp mới tiếp nhận khoảng 150 người sau cai, 2 doanh nghiệp cũ mở rộng sản xuất, nhận thêm 170 người sau cai) thì khu chung cư không có chỗ cho hơn 300 người mới, việc đưa đón công nhân hàng ngày đến các doanh nghiệp tọa lạc trên địa bàn các quận - huyện quá xa chung cư hiện nay, là bất khả kháng.

Để có thể mở rộng mô hình khả thi, có triển vọng tạo công ăn việc làm cho hàng ngàn người sau cai, thiết thực giúp họ, trợ lực họ không rơi vào tái nghiện thì việc nghiên cứu mở rộng mô hình này là việc rất đáng đưa vào chương trình nghị sự, đáng làm.

Mở rộng bằng cách nào tất nhiên cần có sự nghiên cứu thấu đáo, có căn cứ khoa học và thực tiễn. Theo chúng tôi, mở rộng mô hình này

đến địa bàn các cụm - quận huyện là hợp lý, có tính khả thi mà không tốn kém nhiều kinh phí đầu tư, do:

- TP HCM có 24 quận - huyện, được phân chia thành một số cụm quận - huyện, mỗi cụm gồm 4,5 hay 6 quận - huyện nằm trên một khu vực địa lý, kề bên nhau.

- Thành phố hiện có khoảng 200.000 doanh nghiệp sản xuất hàng ngàn mặt hàng tiêu dùng đủ các ngành nghề - hoạt động kinh doanh các ngành dịch vụ, trải đều khắp trên các địa bàn quận - huyện, nơi nào cũng có nhu cầu tuyển dụng lao động, kể cả lao động phổ thông. Phòng kinh tế và phòng lao động nắm rõ số liệu về quy mô sản xuất cũng như nhu cầu tuyển dụng lao động của từng cơ sở trên địa bàn mình quản lý.

- Người sau cai là công dân của tất cả 24 quận - huyện của thành phố (và một số người ngoài tỉnh, người không nhà cửa, sống lang thang). Số lượng người nghiện đưa đi cai nghiện tập trung, số người sau cai nghiện và danh tính của từng người thì cơ quan chuyên ngành quận - huyện và phường - xã đều nắm rõ, chính xác. Số đông tuyệt đối người sau cai mong muốn có việc làm và thu nhập để có thể tự nuôi sống mình. Họ và gia đình không có nhiều cơ hội tìm được làm nếu không có sự giúp đỡ của chính quyền, Mặt trận... Tạo điều kiện cho người sau cai thực hiện được nguyện vọng chính đáng ấy ngay trên địa bàn quận - huyện của họ, là trách nhiệm của toàn xã hội.

Thành lập mô hình lao động sau cai, và tái hòa nhập cộng đồng cụm quận - huyện là giải pháp hợp lý và có tính khả thi cao, giải quyết những bất cập một cách triệt để, lâu dài, lại ít tốn kém.

Tại khu chung cư trên địa bàn cụm quận - huyện (chọn vị trí trung tâm của cụm quận - huyện là thuận nhất cho lao động là người sau cai), từ đó hằng ngày xe bus đưa đón họ mà không phải vượt cự ly quá xa (như Trung tâm Tư vấn và cai nghiện đang phải gồng mình vượt trở ngại này hiện nay). Sau khi được xét hồi gia, người sau cai

trở về nhà mình, vẫn có thể tiếp tục lao động trong doanh nghiệp đã làm khi còn ở chung cư mà không phải đi lại quá xa. Đến khi nào không còn tệ nạn ma túy, không còn cần chung cư cho người sau cai nghiện ăn ở tập trung có thời hạn nữa thì việc chuyển công năng của chung cư, ví như chuyển thành khu nhà ở cho công nhân nhập cư, chuyển thành khu chung cư cho những người thu nhập thấp hay chuyển thành trung tâm dưỡng lão, phục vụ nhiệm vụ an sinh xã hội, là phù hợp chính sách của Nhà nước và việc chuyển đổi này không có mấy khó khăn về mặt kỹ thuật.

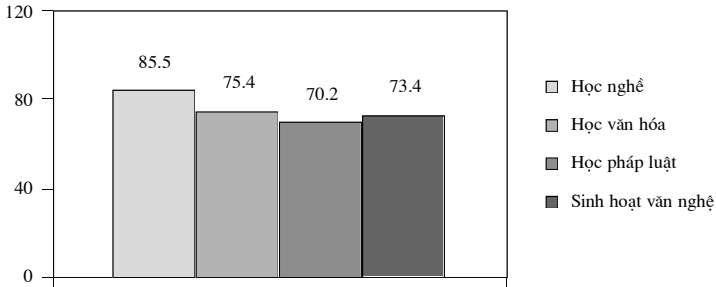
Xây dựng 4 hay 5 chung cư cho chừng ấy cụm quận - huyện và mỗi trung tâm tiếp nhận 200-300 lao động là người sau cai, với các công trình hạ tầng xã hội cơ bản, phục vụ đời sống tinh thần cho người lao động không tốn kém kinh phí so với những công trình quy mô lớn, xây vững chắc tại các trung tâm cai nghiện ở các tỉnh Tây Nguyên. Giá trị sử dụng của một chung cư trong lòng thành phố cao hơn, hiệu quả hơn nhiều so với bất kỳ địa điểm nào bên ngoài địa giới thành phố.

Đó là một công việc lớn đòi hỏi cố gắng lớn của cơ quan chỉ đạo vĩ mô, cần sự cố gắng trước hết là của đảng bộ, chính quyền và Mặt trận các cấp, trước hết là cấp thành phố và trực tiếp và cụ thể nhất là cấp quận - huyện. Nghĩ rằng Trung tâm Tư vấn và cai nghiện đã làm được và làm tốt công việc này thì không có lý gì thành phố và quận - huyện không làm được và làm tốt tại các cụm quận - huyện. Kinh nghiệm của Trung tâm Tư vấn là rất quý, cần được nghiên cứu thấu đáo.

II. Về đánh giá kết quả học tập, lao động và khả năng thành công từ phiếu điều tra xã hội học

Trong số 250 phiếu điều tra thu hồi (phát hành 300 phiếu), chỉ có 2 phiếu trả lời cẩu thả, 248 phiếu trả lời đủ tất cả các câu:

Nhóm vấn đề 1: Tỷ lệ học nghề, học văn hóa, học pháp luật, đạo đức, sinh hoạt văn nghệ:



Bảng 1

1) 212 người - chiếm **85,5%** - khẳng định được các trung tâm đào tạo, bồi dưỡng một nghề nào đó trong thời gian sau cai. Tuy nhiên chỉ có 107 người (**43,1%**) cho là thích hợp, 71 người (**28,6%**) nói là quá sức do sức khỏe kém, không phù hợp thực trạng của người sau cai do hậu quả của ma túy

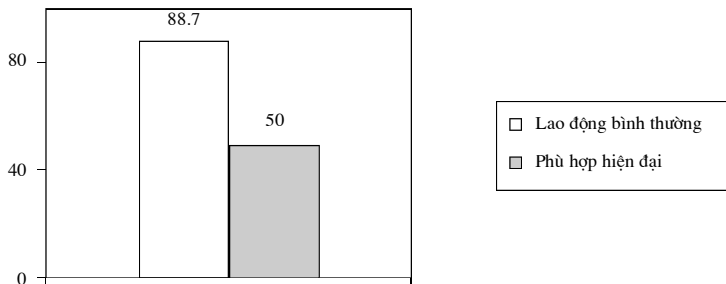
2) 187 người xác nhận (**75,4%**) các trung tâm tổ chức học văn hóa cho học viên và người sau cai. Nhưng cũng có gần **20%** nói không hoặc không quan tâm. Đó là những người lười biếng hoặc mất lòng tin vào tương lai.

3) 174 người (**70,2%**) khẳng định các trung tâm tổ chức dạy bổ sung kiến thức xã hội - tức là học chính trị, pháp luật, giáo dục tư tưởng- đạo đức.

Số còn lại hoặc là không biết, không quan tâm, thậm chí gọi việc đó là không thích hợp!

4) 182 người (**73,4%**) ghi nhận các trung tâm cai nghiện tổ chức nhiều hoạt động văn nghệ, vui chơi và phần lớn - 154 người (**62,1%**) ủng hộ và thích các hoạt động văn hóa - văn nghệ cho học viên và người sau cai.

Nhóm vấn đề 2: Tỷ lệ muốn lao động bình thường, phù hợp công việc hiện tại



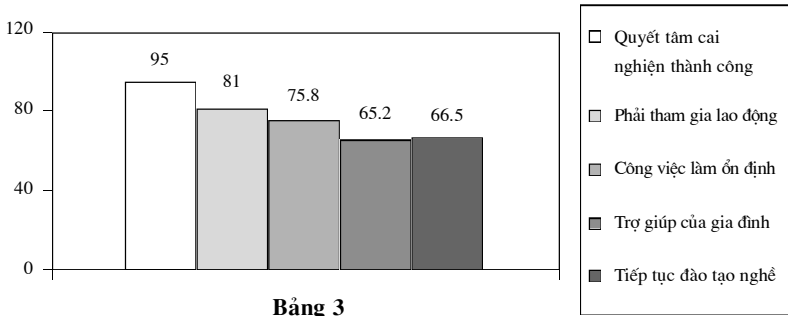
Bảng 2

5) Có tới **88,7%** (220/248 người) thích và muốn lao động với công nhân bình thường. Hầu hết những người từng cai nghiện biểu thị mong muốn này và trong thực tế kết quả đạt được là khả quan, Số đông tuyệt đối cho rằng làm việc chung với người không nghiện một mặt giúp người từng nghiện quân đi quá khứ, mặt khác tạo được không khí thi đua thử sức với người bình thường để tự đánh giá mình mà tiếp tục phấn đấu.

6) Mới chỉ có **hơn 50%** số người sau cai thích công việc hiện nay và đó là những người đã được tái hòa nhập cộng đồng trong các doanh nghiệp trên các địa bàn quận và trong Cụm công nghiệp Nhị Xuân. 30% người trả lời là thu nhập quá thấp nên không ham lao động ở đó. Đó là thực tế đang diễn ra tại các cơ sở sản xuất trong các trung tâm cai nghiện.

7) Hầu hết những người làm việc trong các doanh nghiệp trên địa bàn các quận đều khẳng định điều kiện làm việc, điều kiện ăn ở - sinh hoạt đều khá.

Nhóm vấn đề 3: Tỷ lệ quyết tâm cai nghiện và điều kiện



8) Một số ý kiến của người sau cai mở ra những phương pháp tiếp cận các giải quyết phù hợp mang tính khả thi đối với việc tái hòa nhập vào cộng đồng của họ:

* Hầu như tất cả những người được hỏi nhìn nhận mình sa vào tệ nạn và coi đó là khuyết điểm không thể bào chữa,

* Vì vậy có đến **95%** biểu thị quyết tâm cai nghiện thành công,

* Muốn cai nghiện thành công phải tham gia lao động (**81%**), nhất thiết phải có công ăn việc làm ổn định (**75,8%**), phải học hành đến nơi đến chốn (**17,7%**), tăng cường sức khỏe qua hoạt động thể dục thể thao (**42,7%**), tham gia các hoạt động văn hóa - văn nghệ (**22,2%**), có sự trợ lực tích cực của gia đình (**65,2%**)

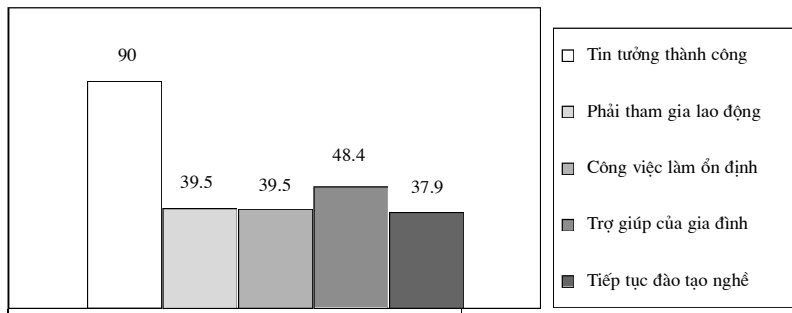
* Được lao động bên ngoài (tức là ngoài các trung tâm cai nghiện):

- **51,6%** không muốn bị gia đình, xã hội và nhà nước quản lý sau thời gian cai nghiện, trong khi **33,9%** đồng ý chịu một sự quản lý có mức độ.

- Người sau cai muốn được tiếp tục đào tạo nghề (**66,5%**).

- Muốn được cơ sở sản xuất chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp.

Nhóm 4 tỉ lệ tin tưởng thành công và điều kiện:



Bảng 4

9) Một tỷ lệ rất cao - gần **90%** - tin tưởng mình thành công, không rơi vào tái nghiện, với một số biện pháp sau đây:

- * Tăng cường kỷ luật: **15,3%**
- * Nói lỏng kỷ luật, được đối xử như người bình thường: **39,5%**
- * Được tiếp tục nâng cao trình độ văn hóa, nghề nghiệp và kiến thức mới, kiến thức xã hội: **39,5%**
- * Được tạo điều kiện giao lưu, kết bạn, sinh hoạt văn nghệ: **37,5%**
- * Tổ chức thi đua trong lao động và học tập: **17,7%**
- * Cải thiện điều kiện làm việc: **21,1%**
- * Nâng điều kiện sống: **48,4%**
- * Xây dựng mái ấm gia đình: **37,9%**.

(Xem thêm phụ lục 3)

III. Tổ chức thực hiện, kết luận & kiến nghị

1. Tổ chức thực hiện

Các mô hình giáo dục và những nội dung cốt lõi cần chuyển tải đến tận từng lao động là người tái hòa nhập cộng đồng và người sau cai lao động kiểm sống trong các cơ sở sản xuất của các thành phần kinh tế đầu tư trong các cụm công nghiệp, trong các trung tâm cai nghiện tập trung và trong các doanh nghiệp trên địa bàn quận - huyện thông qua những phương pháp đa dạng khác nhau, được phác họa chi tiết trong các chương mục trên đây là mô hình được nghiên cứu dựa trên cơ sở khoa học và thực tiễn, phù hợp với mô hình sản xuất trong thực tế tiếp nhận, quản lý và tổ chức sản xuất với sự tham gia trực tiếp theo các điều khoản của Hợp đồng lao động ký kết giữa Giám đốc xí nghiệp và lao động là người sau cai.

Như vậy, các mô hình giáo dục này sẽ trở thành cơ sở thực hiện những nhiệm vụ chính là chuyển tải 5 cụm nội dung thông qua các phương pháp lên lớp trình bày chuyên đề, thảo luận tổ - nhóm nhằm hiểu sâu và thấu đáo nội dung các chuyên đề ấy; thông qua giáo dục trực quan như xem những bộ phim, xem những vở diễn nghệ thuật nói về truyền thống anh hùng của dân tộc, tham quan các bảo tàng như bảo tàng Lịch sử, Cách mạng, Bảo tàng chứng tích chiến tranh..., qua đó xây dựng cho những lao động là người sau cai từng bước trở thành người có nhân cách, ý thức lao động một cách tự giác và sống bằng sức và kỹ năng của mình, từng bước trở thành công dân ý thức được trách nhiệm với đất nước, với gia đình và với bản thân mình.

Những công việc tiếp theo sẽ là:

- Tại Ban Quản lý Cụm công nghiệp - khu dân cư Nhị Xuân, Trung tâm Tư vấn và cai nghiện và Ban lãnh đạo các trung tâm cai nghiện tập trung xây dựng bộ máy tổ chức thực hiện hợp lý, mang tính khả

thì - có thể mang tên Phòng quản lý các hoạt động giáo dục - nói gọn là Phòng Giáo dục - được giao nhiệm vụ điều hành toàn bộ các hoạt động liên quan đến việc thực hiện chương trình và nội dung giáo dục người sau cai, đến tận cơ sở sản xuất - tức doanh nghiệp tiếp nhận lao động là người sau cai,

- Xây dựng đề án thực hiện mô hình giáo dục - phương pháp triển khai chuyển tải các nội dung, trong khâu xây dựng kế hoạch thời gian chi tiết cho các công đoạn: lên lớp trình bày các chuyên đề do các hướng dẫn viên được mời hội đủ trình độ khoa học và trình độ sư phạm - thảo luận tổ, nhóm nội dung các chuyên đề trên - lịch sinh hoạt ngoại khóa phục vụ các chủ đề chính gồm phim ảnh, biểu diễn nghệ thuật, tham quan bảo tàng, di tích lịch sử và cách mạng - tổ chức báo cáo ngoại khóa (ngoài giờ) của và về những gương sáng, tinh thần phấn đấu kiên cường của những gương sáng những cá nhân và tập thể trong các lĩnh vực đời sống xã hội - tổ chức cho các giám đốc có cống hiến và thành đạt báo cáo về những thành quả của doanh nghiệp và đóng góp của người sau cai vào thành quả đó.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ nòng cốt thực thi các nhiệm vụ tổ chức, quản lý, cầu nối và lực lượng chuyên môn - giảng viên, giáo dục viên, tư vấn... trực tiếp điều hành và làm nhiệm vụ giáo dục trong các xí nghiệp tiếp nhận lao động là người sau cai trong diện phải thực thi mô hình giáo dục

- Trên cơ sở của những nội dung giáo dục đề xuất nói trên, cơ quan quản lý vĩ mô tổ chức biên soạn giáo trình phù hợp với các đối tượng (bao gồm nội dung các bài giảng, câu hỏi thảo luận tổ, nội dung trao đổi mạn đàm trong quá trình giáo dục học viên, nội dung trắc nghiệm...)

- Tổ chức thực hiện thí điểm các mô hình giáo dục này tại một hay hai cơ sở thuộc từng phương án, với sự theo dõi, giám sát của một ban chuyên môn, quá trình triển khai - và triển khai đồng bộ các nội

dung - qua đó có đủ điều kiện đánh giá một cách khách quan những mặt mạnh - yếu của tất cả các khâu, làm cơ sở đánh giá kết quả thực chất, rút kinh nghiệm, bổ sung và điều chỉnh những nội dung và hình thức tổ chức cần thiết. Có thể coi việc tổ chức thực hiện thí điểm này là cuộc nghiệm thu thực tế, chuẩn bị cho việc triển khai đại trà.

- Trên cơ sở tiến độ hình thành các đơn vị sản xuất trong cụm công nghiệp Nhị Xuân, số doanh nghiệp trên địa bàn quận - huyện đang tiếp nhận người sau cai, cơ quan quản lý vĩ mô chỉ đạo cấp quản lý trực tiếp (trong trường hợp này là Ban Quản lý cụm công nghiệp) xây dựng kế hoạch và giao nhiệm vụ triển khai mô hình đào tạo cho các đơn vị cụ thể, nếu doanh nghiệp lớn và tiếp nhận nhiều lao động sau cai, hoặc tổ chức phối hợp giữa những đơn vị nhỏ tiếp nhận ít người sau cai.

2. Kết luận và kiến nghị

2.1. Kết luận

Với đề tài khoa học "Mô hình, nội dung và phương pháp giáo dục tại cơ sở sản xuất cho người sau cai nghiện", TP HCM, địa phương đầu tiên thử nghiệm Đề án quản lý, giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện, đã đi trước một bước rất quan trọng trong hoạt động mang nội dung rất cơ bản là tìm kiếm phương pháp chuyển tải những nội dung nhằm tiếp tục giáo dục người sau cai tái hòa nhập cộng đồng trong các cơ sở sản xuất nói riêng và người sau cai nói chung, như là công việc vừa cần thiết không thể thiếu vừa cấp bách do một tỷ lệ rất cao người cai nghiện đã hoàn thành giai đoạn cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

- Đề tài "Mô hình, nội dung và phương pháp giáo dục tại các cơ sở sản xuất cho người sau cai nghiện" đề cập năm cụm vấn đề về nội

dung giáo dục đều quan trọng và phải được thực hiện đồng bộ, không bỏ sót nội dung nào nhằm tạo hiệu quả toàn diện nhận thức của người lao động.

- Để nghiên cứu một cách thấu đáo các mô hình và những nội dung đưa vào chương trình giáo dục người sau cai nhằm vận dụng trong bối cảnh mới - tại các cơ sở sản xuất của các thành phần kinh tế đầu tư sản xuất - kinh doanh trong các khu công nghiệp; tại các doanh nghiệp trên địa bàn quận - huyện và hàng ngàn lao động là người sau cai lao động kiếm sống trong các cơ sở sản xuất này được tạo chỗ ăn ở, sinh sống trong khu dân cư do Nhà nước xây dựng đồng bộ bên cạnh cụm công nghiệp, những người thực hiện đề tài tiến hành khảo sát quy mô vừa sâu vừa rộng các đối tượng trực tiếp liên quan đến việc triển khai mô hình giáo dục này, một khi được nghiệm thu và trình cấp chỉ đạo vĩ mô quyết định việc vận dụng vào thực tiễn.

2.2. Kiến nghị:

2.2.1. Theo tinh thần Đề án quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện, đã hình thành ba mô hình giải quyết việc làm cho những người sau cai: những người sau cai đã được xét cho tái hòa nhập cộng đồng tự nguyện đến lao động trong các cơ sở sản xuất của các thành phần kinh tế đầu tư trong Cụm công nghiệp Nhị Xuân; những người sau cai tự nguyện làm giấy cam đoan làm việc và kiếm sống trong các doanh nghiệp trên địa bàn quận, huyện và họ sẽ trưởng thành từ môi trường này để trở về với gia đình và cộng đồng xã hội và hàng ngàn người sau cai lưu lại các trung tâm cai nghiện và tham gia lao động sản xuất trong các cơ sở sản xuất đã có và đang được các thành phần kinh tế xây dựng trong các trung tâm cai nghiện. ở đây không đề cập số lượng nhỏ những người sau cai tự nguyện ở lại lâu dài trong các trung tâm cai nghiện tập trung hiện hữu.

Như vậy đã hình thành hai hình thức quản lý người sau cai: một là những người sau cai đã được xét tái hòa nhập cộng đồng tự nguyện lao động trong các nhà máy tại Cụm công nghiệp Nhị Xuân và những người sau cai cam đoan và được chấp nhận lao động kiếm sống trong các doanh nghiệp trên địa bàn quận-huyện sống trong khu tập thể hay chung cư nằm bên ngoài các trung tâm cai nghiện tập trung, hiển nhiên không còn chịu sự quản lý theo những quy định của các trung tâm cai nghiện tập trung bắt buộc; những người sau cai lưu lại trong các trung tâm, nhưng không phải là học viên cai nghiện trong thời gian 24 tháng, có nghĩa là chế độ quản lý đối với họ cũng phải khác với chế độ quản lý học viên cai nghiện.

Những người đã được xét tái hòa nhập cộng đồng nay tự nguyện đến lao động kiếm sống và thử thách trong các cơ sở sản xuất trong Cụm công nghiệp Nhị Xuân sẽ do tổ chức nào quản lý và quản lý như thế nào?

Những người tự nguyện và cam đoan lao động và kiếm sống trong các doanh nghiệp trên địa bàn quận, huyện hiện nay cũng đang trong tình cảnh đan xen nhiệm vụ quản lý giữa doanh nghiệp và Trung tâm Tư vấn.

Như vậy cơ quan quản lý nhà nước cần sớm soạn thảo và ban hành quy chế quản lý người sau cai, trong đó có cả những người đã được duyệt tái hòa nhập cộng đồng lao động kiếm sống và sinh sống bên ngoài các trung tâm cai nghiện một cách cụ thể song song với quá trình cho hồi gia - tức là cho tái hòa nhập cộng đồng hàng ngàn người sau cai đang diễn ra hiện nay.

2.2.2. Một nội dung rất quan trọng, rất nhạy cảm mà tất cả người sau cai quan tâm đặc biệt là lao động là người sau cai được xét tái hòa nhập cộng đồng tự nguyện đến lao động và kiếm sống trong các cơ sở sản xuất tại Cụm công nghiệp Nhị Xuân, được bố trí sinh sống trong khu dân cư do Cụm công nghiệp Nhị Xuân xây dựng song song với việc xây dựng cơ sở hạ tầng cụm công nghiệp và do Ban

quản lý cụm công nghiệp - khu dân cư Nhị Xuân quản lý toàn diện.

Đây là khu dân cư và khu dân cư này ắt không giống hoàn toàn các khu dân cư bình thường khác. Nói cách khác đây là khu dân cư đặc thù, phải được xây dựng và có chế độ quản lý mang tính đặc thù nhằm bảo đảm thực hiện Đề án quản lý, giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện mang lại kết quả thực sự. Khu dân cư đặc thù ấy phải đảm bảo những nội dung không thể thiếu là cách ly người sau cai lao động trong các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp và sinh sống trong chung cư dành cho họ, với môi trường ma túy, được tổ chức và quản lý toàn diện có hệ thống, có trật tự kỷ cương... Phải xây dựng quy chế quản lý và công bố công khai cho mọi thành viên và trung tâm ý kiến theo hướng chấp nhận những điều khoản mang tính chế tài để có thể ngăn chặn thẩm lậu chất gây nghiện vào khu chung cư, sau đó quy chế được cấp có thẩm quyền thông qua và ban hành và có hiệu lực với tất cả thành viên sinh sống trong khu dân cư.

Khu dân cư ấy là một tổ hợp khu dân cư cho hàng ngàn người (và gia đình họ) là lao động làm việc trong các cơ sở sản xuất của cụm công nghiệp - dù không phải là khép kín - ngoài việc đáp ứng các yêu cầu hạ tầng kỹ thuật thì còn ắt phải có tất cả các công trình hạ tầng xã hội, gồm trường học cho hoạt động giáo dục (từ nhà trẻ, bậc mẫu giáo trở lên, theo yêu cầu phát triển thực tế qua năm tháng), có trung tâm y tế phục vụ khám và chữa bệnh, có siêu thị cung cấp hàng tiêu dùng thường nhật, có khu vui chơi cho trẻ em, có trung tâm hay nhà văn hóa, có sân bãi cho hoạt động thể dục - thể thao rèn luyện thân thể...

Đó là vấn đề đòi hỏi phải được quan tâm ngay trước khi đưa người sau cai đến lao động và sinh sống trong Cụm công nghiệp - khu dân cư Nhị Xuân.

2.2.3. Đề nghị chính quyền thành phố nghiên cứu thấu đáo mô hình sản xuất cho người sau cai, trong đó có những người đã được xét đủ

điều kiện tái hòa nhập cộng đồng, lao động kiếm sống trong các doanh nghiệp trên địa bàn quận - huyện, do Trung tâm Tư vấn và cai nghiện chủ xướng, được tiến hành có bài bản và thu những kết quả và kinh nghiệm rất ấn tượng.

Những người thực hiện đề tài khoa học này đã tiến hành khảo sát thực tế những người sau cai và các doanh nghiệp tiếp nhận họ, đến tận tổ sản xuất, cách sắp xếp người sau cai vào các dây chuyền sản xuất; cách tổ chức theo dõi sản xuất; cách công bố công khai sản lượng - chất lượng sản phẩm - năng suất lao động và từ đó công khai tiền lương cho mọi người cùng biết, cùng so sánh; cách giáo dục và hỗ trợ của giám đốc và người được ủy quyền đối với người sau cai; hình ảnh về thực chất không phân biệt đối xử với người từng nghiện ma túy; tìm hiểu tâm tư của các em và trao đổi với cha mẹ các em... dẫn đến kết luận rằng, đó là phương án hợp lý, hợp lòng người - nhất là người sau cai và thân nhân - có những điều kiện khách quan và chủ quan khá thuận lợi để mang lại kết quả mong muốn và bền vững. Nghiên cứu triển khai rộng rãi phương án này sẽ là một bước đi rất cơ bản trong việc đưa người sau cai tái hòa nhập cộng đồng xã hội thật sự và cơ bản.

Trước hết những người sau cai coi việc họ trở thành công nhân bình đẳng về nghĩa vụ và quyền lợi trong các doanh nghiệp này, được các vị giám đốc thông cảm, yêu thương và tin cậy, được đồng nghiệp là những lao động bình thường chấp nhận... là niềm động viên và khích lệ lớn. Nhiều người cho rằng mình đã trở thành công dân bình thường trong thực tế cuộc sống! Thân nhân của hơn 200 người sau cai này phấn khởi khi nhận ra con mình đang lột xác và cần tiếp sức thêm cho chúng. Đó là yếu tố hợp lòng người. Thành phố ta có khoảng 200.000 doanh nghiệp nhỏ - vừa - lớn, sản xuất - kinh doanh đủ các loại sản phẩm - dịch vụ, hiện diện tại tất cả 24 quận - huyện. Thử làm một phép tính: nếu có 2.000 doanh nghiệp, mỗi doanh

ng nghiệp tiếp nhận 5 lao động thì 10.000 người sau cai có việc làm và kiếm sống bằng sức lao động của mình. Chúng ta biết mới có 4 doanh nghiệp tiếp nhận người sau cai mà con số đã lên đến hơn 200 người. Hai trong 4 doanh nghiệp này đăng ký cuối năm 2006 nhận thêm 170 người sau cai. Ba doanh nghiệp khác đã đăng ký tiếp nhận trên 100 lao động là người sau cai nữa! Đưa lao động là người sau cai vào các doanh nghiệp trên địa bàn quận - huyện cũng tức là cơ hội để đảng bộ, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể trực tiếp đóng góp công sức và trí tuệ một cách cụ thể, thiết thực vào sự nghiệp cứu người này.

Chúng tôi đã công bố kết quả nghiên cứu mô hình này với những kết luận (xem thêm phần phụ lục 1).

2.2.4. Chống tái nghiện là rất khó khăn, gian khổ. Việc người sau cai bỏ trốn khỏi xí nghiệp và khu chung cư của các tập thể lao động và rơi vào tái nghiện là không tránh khỏi. Vấn đề đặt ra là cần xây dựng chính sách xử lý những trường hợp tái nghiện hết sức nghiêm khắc, không thể có chuyện tái cưỡng chế những người này vào các trung tâm cai nghiện 2 năm nữa rồi tiếp theo là dạy văn hóa - dạy nghề và để lặp lại vòng tròn luẩn quẩn.

2.2.5. Triển khai sâu rộng trên các phương tiện truyền thông đại chúng kêu gọi các công ty sản xuất công nghiệp - thủ công nghiệp sản xuất - chế biến hàng tiêu dùng và các công ty dịch vụ trên địa bàn 24 quận - huyện tham gia tích cực phương án tiếp nhận lao động là người sau cai vào làm việc tại doanh nghiệp, đóng góp công sức cùng thành phố trong hoạt động nhiều ý nghĩa này.